Họ và tên: _____

ÔN TẬP

B/ ĐẠI LƯỢNG: ĐƠN VỊ ĐO KHỐI LƯỢNG (TẤN, TẠ, YẾN KG, HG, DAG,G)**; ĐƠN VỊ ĐO THỜI GIAN** (GIÂY, THẾ KỈ)

Bảng đơn vị đo khối lượng

tấn	tạ	yến	kg	hg	dag	g

Bảng đơn vị đo thời gian

1 giờ = 60 phút
1 phút = 60 giây
1 thế kỉ = 100 năm

Câu 1: Đổi các đơn vị sau:

- 5 tấn = _____ kg
- 12 tạ = _____ kg
- 9 tấn 35 tạ = _____ tạ
- 25 tấn 3 tạ = _____ tạ
- 8 tấn 800 kg = _____ kg
- 5kg = _____ g
- 7kg 300g = _____ g
- 53hg 7g = _____ g

Câu 2: Đổi các đơn vị sau:

- 7 giờ = _____ phút
- 3 phút 42 giây = _____ giây
- 9 phút = _____ giây
- $\frac{1}{3}$ giờ = _____ phút
- 1 thế kỉ = _____ năm
- 5 thế kỉ = _____ năm
- $\frac{1}{2}$ thế kỉ = _____ năm
- $\frac{1}{5}$ thế kỉ = _____ năm

LIVEWORKSHEETS

Câu 3: Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

- Thế kỉ I bắt đầu từ năm …….. đến hết năm……..

- Thế kỉ II bắt đầu từ năm …….. đến hết năm……..

- Ông La Phông-ten mất năm 1695. Năm đó thuộc thế kỉ……

- Chiến thắng Điện Biên Phủ vào năm 1954. Năm đó thuộc thế kỉ…….Tính đến năm 2021, được ……năm

- Ngô Quyền đánh tan quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng vào năm 938. Năm đó thuộc thế kỉ……

- Năm 968, Đinh Bộ Lĩnh dẹp loạn 12 sứ quân, thống nhất đất nước. Năm đó thuộc thế kỉ……

C/ HÌNH HỌC: GÓC NHỌN, GÓC TÙ, GÓC BẸT; HAI ĐƯỜNG THẲNG VUÔNG GÓC

Câu 1: Xác định góc của hình sau:

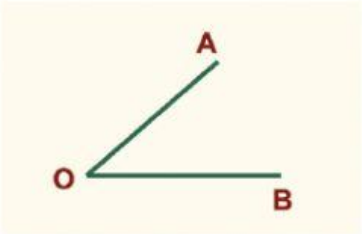

A. Góc nhọn đỉnh O, cạnh OA, OB

B. Góc tù đỉnh O, cạnh OA, OB

C. Góc vuông đỉnh O, cạnh OA, OB

D. Góc bẹt đỉnh O, cạnh OA, OB

Câu 2: Xác định góc của hình sau:

LIVEWORKSHEETS

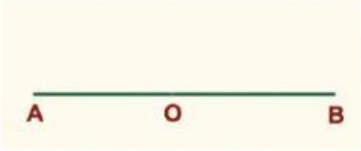

A. Góc nhọn đỉnh O, cạnh OA, OB

B. Góc tù đỉnh O, cạnh OA, OB

C. Góc vuông đỉnh O, cạnh OA, OB

D. Góc bẹt đỉnh O, cạnh OA, OB

Câu 3: Xác định góc của hình sau:

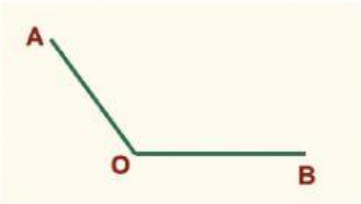

A. Góc nhọn đỉnh O, cạnh OA, OB

B. Góc tù đỉnh O, cạnh OA, OB

C. Góc vuông đỉnh O, cạnh OA, OB

D. Góc bẹt đỉnh O, cạnh OA, OB

Câu 4: Xác định góc của hình sau:

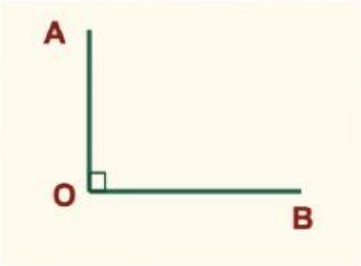

A. Góc nhọn đỉnh O, cạnh OA, OB

B. Góc tù đỉnh O, cạnh OA, OB

LIVEWORKSHEETS

C. Góc vuông đỉnh O, cạnh OA, OB

D. Góc bẹt đỉnh O, cạnh OA, OB

Câu 4: Xác định góc của hình sau:

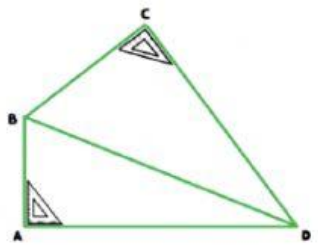

Trong hình trên có:

- …… góc nhọn

- …… góc tù

- …… góc vuông

Câu 4: Xác định các đoạn thẳng vuông góc với nhau:

Cho hình vẽ:

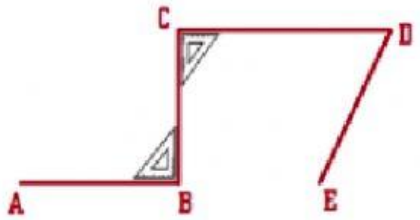

- Đoạn thẳng AB vuông góc với đoạn thẳng _____

- Đoạn thẳng CB vuông góc với đoạn thẳng _____

LIVEWORKSHEETS